

Trần Tấn Đạt

ĐẢNG BỘ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
HUYỆN ỦY CÔN ĐẢO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Côn Đảo, ngày 18 tháng 11 năm 2016

Số 192-PC/HU

VP. HĐND VÀ UBND H. CÔN ĐẢO	
ĐẾN	Số: 18/11/2016
Ngày: 18/11/2016	
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: - **Hội đồng nhân dân huyện,**
- **Ủy ban nhân dân huyện,**

A- Tài liệu:

Ngày 17/11/2016, Thường trực Huyện ủy nhận được Đơn khiếu nại (lần 2) của ông Hoàng Văn Minh – Khu 07, đường Phạm Văn Đồng, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về hồ sơ công nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đến và việc thu hồi đất của vợ chồng ông để xây dựng nhà văn hóa khu 3.

B- Ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy:

Ngày 24/11/2015, ông Hoàng Văn Minh đã làm đơn khiếu nại gửi Ủy ban nhân dân huyện với hai vấn đề nêu trên. Ngày 29/01/2016, ông Minh đã nhận được Thông báo số 78/TB-TNMT, ngày 27/01/2016 của Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại. Tuy nhiên, đến nay ông Hoàng Văn Minh vẫn chưa nhận được kết quả giải quyết. Thường trực Huyện ủy chỉ đạo như sau:

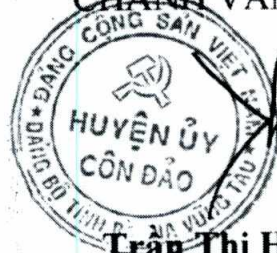
- Ủy ban nhân dân huyện khẩn trương giải quyết Đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Minh và báo cáo kết quả về Thường trực Huyện ủy. Thời hạn: **30 ngày kể từ khi nhận Phiếu chuyển.**

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện đối với Đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Minh và báo cáo kết quả về Thường trực Huyện ủy./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ông Hoàng Văn Minh(đ/b);
- Bộ phận Nghiên cứu tổng hợp (Ngân);
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Thị Hoài Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

VP. H.ỦY CÔN ĐẢO T.BR-VT	
ĐẾN	Số:/46/11/2016
	Chuyển: 16.11.2016

Côn Đảo, ngày 15 tháng 11 năm 2016

ĐƠN KHIẾU NẠI

(Lần 2)

- Kính gửi: - Thường trực Huyện ủy huyện Côn Đảo**
- Thường trực HĐND huyện Côn Đảo
- Thường trực UBND huyện Côn Đảo

Tên tôi : Hoàng Văn Minh. Sinh năm :1961.

Hộ khẩu thường trú: Khu 7 đường Phạm Văn Đồng Côn đảo; Số ĐT: 0918826019

Chứng minh nhân dân số: 273096266 cấp ngày 19/11/2014 do CA tỉnh BR-VT cấp

Thực hiện theo hợp đồng ủy quyền đã được UBND huyện Côn Đảo chứng thực ngày 23 tháng 11 năm 2015. Nay tôi thay mặt ông Trương Văn Đến và bà Phan Thị Hiền thường trú tại khu dân cư số 3 Huyện Côn đảo thực hiện việc khiếu nại. Vào ngày 24/11/2015, tôi đã làm đơn khiếu nại lần đầu gửi trình lên Ủy ban nhân dân huyện Côn đảo theo giấy biên nhận đơn ngày 26/11/2015 của bộ phận tiếp công dân do ông Phạm Ngọc Quý ký nhận, với nội dung đơn liên quan đến hai vấn đề. Vấn đề thứ nhất: Vấn đề liên quan đến hồ sơ xin công nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đến. Vấn đề thứ hai: Vấn đề liên quan đến việc thu hồi đất của vợ chồng tôi tại đường Huỳnh Thúc Kháng khu dân cư số 3 Côn Đảo để xây dựng nhà văn hóa khu 3. Nhưng không biết lý do vì sao? mà tới ngày 29/01/2016 (64 ngày sau) tôi mới nhận được thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại số:78/TB-TNMT ngày 27 tháng 01 năm 2016 của lãnh đạo Phòng TN-MT. Đến nay đã gần 12 (mười hai) tháng. Tôi đã nhiều lần trực tiếp và gián tiếp đôn đốc và hỏi thúc, nhưng không biết lý do vì sao mà cơ quan chức năng vẫn không giải quyết khiếu nại cho tôi?. Nay tôi tiếp tục viết đơn khiếu nại lần 2 kính trình Thường trực Huyện Ủy huyện côn Đảo, Thường trực HĐND huyện côn đảo, Thường trực UBND huyện Côn Đảo với những sự việc liên quan sau đây:

I. Những hành vi vi phạm của lãnh đạo Phòng TN-MT như sau:

1- Căn cứ công văn chỉ đạo số: 24/UBND-VP ngày 05/01/2016 của UBND Tỉnh BR-VT V/v- Chỉ đạo thực hiện ý kiến, kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Căn cứ công văn chỉ đạo số: 89/UBND-TTr ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Thường trực UBND huyện Côn Đảo V/v chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Lãnh đạo Phòng TN-MT là cơ quan cấp dưới trực thuộc UBND huyện, là cơ quan tham mưu đắc lực cho UBND huyện Côn đảo nhưng lại không chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Lãnh đạo Phòng TN-MT đã vi phạm: +Nguyên tắc lãnh đạo (cấp dưới phải phục tùng cấp trên). +Vi phạm đạo đức lãnh đạo (Trên nói nhưng dưới không nghe).

2- Căn cứ vào giấy mời họp đối thoại giải quyết đơn khiếu nại số: 288/GM-TNMT ngày 24/3/2015 của Phòng TN-MT. Tại sao lãnh đạo Phòng TN-MT mời tôi tham gia đối thoại, mời Thanh Tra nhân dân huyện và Văn phòng đăng ký quyền sử

dụng đất cùng tham gia. Trong cuộc đối thoại cởi mở không căng thẳng, phức tạp, nhưng tại sao lãnh đạo Phòng TN-MT lại không hợp tác? Cụ thể lãnh đạo Phòng TN-MT mời họp đối thoại giải quyết khiếu nại mà lãnh đạo Phòng TN-MT vẫn không hề có biên bản đối thoại hay bất cứ ghi nhận gì về ý kiến của các bên mà phòng đã mời đối thoại theo quy định của pháp luật? Lãnh đạo Phòng TN-MT đã Vi phạm khoản 3 điều 21 Thông tư 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về: Quy định, quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

3- Căn cứ vào giấy biên nhận đơn ngày 26/11/2015, căn cứ thông báo thụ lý đơn khiếu nại số: 78/TB-TNMT ngày 27/01/2016 của Phòng TN-MT; Căn cứ công văn số: 1054/TNMT ngày 28/9/2016 của phòng TN-MT v/v thu hồi công văn số: 803 ngày 13/11/2016 của phòng TN-MT; Căn cứ điều 28: Thời hạn giải quyết khiếu nại. Luật khiếu nại số: 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011 (đến nay đã gần 12 (mười hai) tháng mà cơ quan chức năng vẫn không giải quyết khiếu nại). Lãnh đạo Phòng TN-MT đã vi phạm vào khoản 2 điều 6 luật khiếu nại số: 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011: Qui định về những hành vi bị nghiêm cấm. Cụ thể tại khoản 2 ghi rõ: Thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại; **Không giải quyết khiếu nại**; Làm sai lệch các thông tin, tài liệu, hồ sơ vụ việc khiếu nại; **Cố ý giải quyết khiếu nại trái pháp luật.**

II - Những vấn đề liên quan đến hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đến với những sự việc cụ thể như sau:

Ông Trương Văn Đến và gia đình đã ra sinh sống và xây dựng Côn đảo từ năm 1976. Ông đã được UBND huyện phân công phụ trách vườn ươm. Đến năm 1992 ông Trương Văn Đến và bà Phan Thị Hiền được ủy ban nhân dân huyện Côn đảo ra quyết định tạm giao đất số: 05/QĐ.UB năm 1992 tại khu vực vườn ươm cũ vùng 3 Côn đảo. Nay thuộc đường bà Hoàng Phi Yến khu 3 Côn đảo. Với diện tích 3302 m². Đến năm 2000 nhà nước có dự án nâng cấp, sửa chữa hồ An Hải. Các cơ quan chức năng đã ra quyết định thu hồi đất và đền bù thiệt hại cho các hộ xung quanh hồ có diện tích đất bị thu hồi. Riêng phần đất của ông Trương Văn Đến không có bất cứ một quyết định hay thủ tục nào liên quan tới việc thu hồi đất và đền bù thiệt hại. Đến năm 2001 ông đã làm hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Phòng TN-MT chỉ tham mưu cho UBND huyện chứng nhận cho ông 1707,36m², còn lại 1594,64m² phòng giữ lại không rõ lý do? Ông Trương Văn Đến có hỏi lý do giữ lại số đất trên nhưng Phòng TN-MT chỉ trả lời đất đã thu hồi? Đến năm 2013 Ông Trương Văn Đến đã làm hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của lô đất nói trên gửi Cơ quan một cửa theo giấy biên nhận ngày 22/11/2013 và ngày hẹn trả kết quả là 18 tháng 01 năm 2014. Sau khi nhận hồ sơ Phòng TN-MT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cùng ban điều hành khu dân cư số 3 cùng với gia đình đã trực tiếp đến thửa đất thực hiện việc đo đạc, cắm mô, cọc, lập biên bản thực trạng lô đất. Đồng thời lấy chữ ký của những hộ giáp ranh. Sau đó Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đã mời ông Trương Văn Đến lên để xác nhận diện tích được cấp, lần thứ nhất ông không chấp nhận do diện tích xác nhận cấp và diện tích đất trong quyết định số 05/QĐ.UB năm 1992 còn lại (phần đất đã nêu trên) quá chênh lệch (1000m²/1594m²). Sau đó Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất mời lần 2, ông Trương Văn Đến đã nhất trí và ký xác nhận (mọi thủ tục, hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã hoàn thiện chờ trình ký). Không biết lý do vì sao? mà Phòng TNMT giữ hồ sơ đó cho tới 02(hai) năm sau mới trả lời

trả lại hồ sơ theo công văn số: 803 /TNMT ngày 13/11/2015 của Lãnh đạo Phòng TN-MT với lý do:

Căn cứ quyết định số 141/QĐ-TTg ngày 21/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao đất cho ban quản lý dự án thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu để đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì khu đất ông Trương Văn Đến xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc khu đất đã giao cho Ban Quản lý dự án thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo (trong đó có công trình chứa nước hồ An Hải). Do đó, Phòng Tài nguyên và Môi trường không có cơ sở tham mưu UBND huyện giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đề nghị của hộ ông Trương Văn Đến-Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo.

Qua những sự việc đã trình bày trên và Qua công văn trả lời số: 803/TNMT ngày 13/11/2015 của lãnh đạo Phòng TN-MT. Tôi xin khiếu nại lên Thường trực Huyện Ủy huyện Côn đảo, Thường trực HĐND, Thường trực UBND huyện Côn đảo một số sự việc như sau:

1-Qua công văn 803/TN-MT ngày 13/11/2015 của lãnh đạo Phòng TN-MT. Vì lý do gì mà lãnh đạo Phòng TN-MT giữ công văn trả lời cho người dân lại không kèm theo các văn bản pháp luật làm căn cứ cho người dân biết?. (QĐ 141/2000 của Thủ tướng Chính phủ) .

2-Căn cứ Quyết định 141/QĐ-TTg ngày 21/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ là Quyết định chung, Quyết định tổng thể cho dự án xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước Huyện Côn đảo .Tại điều 2 Quyết định 141/QĐ-TTg có nêu rõ ràng và cụ thể: UBND tỉnh BR-VT có trách nhiệm:

- Xác định cụ thể mốc giới khu đất trên bản đồ và trên thực địa, đăng ký vào sổ địa chính nhà nước;
- Hướng dẫn việc đền bù thiệt hại cho các chủ sử dụng đất bị thu hồi;
- Kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng đất và bảo vệ môi trường theo đúng qui định của pháp luật.

Sau khi UBND tỉnh đã khảo sát, xác định mốc giới khu đất trên bản đồ và thực địa. UBND tỉnh BR-VT đã ra quyết định bồi thường thiệt hại cho tất cả các hộ dân có đất trong diện phải thu hồi của dự án.(Tất cả các hộ đều có quyết định bồi thường thiệt hại của UBND tỉnh) Riêng lô đất của ông Trương Văn Đến (đang xin cấp GCNQSQĐ) không nằm trong diện đất bị thu hồi. Cho nên UBND tỉnh BR-VT không ra quyết định bồi thường thiệt hại cho gia đình ông. Căn cứ tờ trình số: 97/TT-HĐTĐ ngày 07/12/2000 của Hội đồng thẩm định phương án đền bù có nêu rõ: Riêng hộ ông Trương Văn Đến chưa xác định rõ diện tích đất bị ảnh hưởng có nằm trong diện tích đất thu hồi vĩnh viễn hay không nên chưa xét đền bù. Theo pháp luật thì những vấn đề, sự việc chưa rõ ràng, chưa cụ thể, chưa xác định, chưa chính xác thì pháp luật chưa thực hiện. Tại sao Phòng TN-MT là cơ quan hành chính hưởng thụ từ ngân sách nhà nước làm việc theo hiến pháp và pháp luật lại cho rằng đất đã bị thu hồi và đã đền bù?.Tại sao lãnh đạo Phòng TN-MT lại lấy cái chung, cái tổng thể để áp dụng cho trường hợp cá biệt và cụ thể?. Có phải vì sự lập lờ đó mà lãnh đạo Phòng TN-MT trả lời công văn cho người dân không kèm theo các văn bản pháp luật liên quan (Quyết định 141) làm căn cứ cho người dân biết? và mời

người khiếu nại lên trụ sở để trực tiếp đối thoại giải quyết khiếu nại nhưng lại không hợp tác?

3-Lãnh đạo Phòng TN-MT cho rằng lô đất của ông Trương Văn Đến đã được thu hồi và bàn giao cho Ban QL dự án thủy lợi Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo lãnh đạo Phòng TN-MT việc thu hồi đất của dân để giao cho ban dự án thì **cần phải** có những thủ tục pháp luật nào? Và các thủ tục pháp luật đó được thể hiện như thế nào (Có cho người có đất bị thu hồi biết hay không)?. Theo lãnh đạo Phòng TN-MT: Lô đất của ông Trương Văn Đến đang xin chứng nhận quyền sử dụng đất đã được thu hồi và đền bù thiệt hại. Yêu cầu lãnh đạo Phòng TN-MT cho biết: Việc thu hồi đất và bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Trương Văn Đến: Cơ quan chức năng đã có những động thái gì trong việc: Trực tiếp hay gián tiếp gửi Quyết định thu hồi đất; thông báo thu hồi đất; Quyết định bồi thường thiệt hại; danh sách bồi thường thiệt hại hoặc các thủ tục pháp luật khác có liên quan đến việc thu hồi đất; Đền bù thiệt hại cho gia đình ông Trương Văn Đến để gia đình ông biết có hay không ?. Yêu cầu lãnh đạo Phòng TN-MT cho biết một cách rõ ràng và cụ thể.

4- Căn cứ vào sơ đồ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Bùi Thị Thuận khu dân cư số 5 (lô đất sang nhượng của ông Võ Hùng Bình năm 1998) và ông Bùi Hữu Sỹ (nay đã sang nhượng lại cho ông Phạm Văn Miên) là lô đất liền kề với lô đất của ông Trương Văn Đến (lô đất còn lại sau khi đã thu hồi và bồi thường).Thì lô đất của ông Trương Văn Đến xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không nằm trong diện đất phải thu hồi của dự án. Tại sao đất của bà Bùi Thị Thuận và ông Bùi Hữu Sỹ thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn lô đất của ông Trương Văn Đến thì lãnh đạo phòng TN-MT tìm mọi lý do để từ chối cấp?

5- Căn cứ vào những sự việc mà cán bộ và nhân viên Phòng TN-MT đã làm. Cụ thể: khi tôi lên trực tiếp tại phòng hỏi về hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Trương Văn Đến thì được cán bộ và nhân viên của Phòng TN-MT(cô Hà và cô Hằng) là người thụ lý hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Trương Văn Đến) trả lời tôi ngay rằng: Hồ sơ không đủ điều kiện vì đã có quyết định thu hồi và đền bù. Khi tôi yêu cầu được xem quyết định thu hồi và đền bù thì các cán bộ và nhân viên đó lại trả lời tôi rằng: Nhầm, chứ không có. (Tức là hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Trương Văn Đến đủ điều kiện). Sau một thời gian im lặng không thấy động tĩnh gì, tôi lại trực tiếp lên phòng để hỏi. Lần này cô Hằng trả lời tôi: Đang tìm.Tại sao cán bộ nhân viên phòng lại trả lời công dân như vậy: Lúc thì có, lúc lại nhầm, lúc thì lại đang tìm tại sao?. Lần thứ ba tôi lại trực tiếp lên phòng để hỏi. Lần này lãnh đạo phòng cho mời ông Trương Văn Đến, ông Nguyễn Văn Dur (Năm Hạnh) và ông Võ Hùng Bình lên để làm việc. Trong khi đó hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Trương Văn Đến đã hoàn thiện chờ trình ký. Không biết lãnh đạo Phòng TN-MT mời người dân lên để làm gì? Mà để cho cán bộ nhân viên phòng tra hỏi ông Trương Văn Đến về việc ông đã nhận tiền đền bù. Ông trả lời không thì các cán bộ nhân viên phòng lại đổ lỗi cho ông Võ Hùng Bình là con rể ông nhận nhầm. Trong khi đó ông Võ Hùng Bình là người không liên quan gì tới hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Trương Văn Đến, Bởi lô đất liền kề của ông Võ Hùng Bình đã sang nhượng lại cho bà Bùi Thị Thuận từ năm 1998, việc ông Võ Hùng Bình nhận tiền đền bù là nhận giúp bà Bùi Thị Thuận. Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chức năng có đầy đủ Biên chế và có đủ chức năng, thẩm quyền. Tại sao không cử cán bộ, nhân viên trực tiếp các cơ quan, đơn vị liên quan, như Phòng Tài Chính kế hoạch huyện là cơ quan trực tiếp chi trả tiền bồi thường thiệt hại hoặc Ban dự án thủy lợi Sở Nông

Handwritten signature

ng nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh BR-VT... để tìm hiểu và làm rõ sự việc?. Mà dùng thẩm quyền tự tiện mời người dân lên để truy hỏi xúc phạm tới danh dự của người dân, gây mất đoàn kết và nghi kỵ trong gia đình người dân? (Sự việc này xin gặp ông Trương Văn Đến và ông Võ Hùng Bình để làm rõ)

6- Tại sao Phòng Tài nguyên và môi trường lại giữ hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Trương Văn Đến mãi tới 02 năm (hai) sau mới trả lời trả lại hồ sơ? Trong khi đó hồ sơ đã hoàn chỉnh chờ trình ký. Để người dân phải đi lại nhiều lần phiền hà và tốn kém công sức? Việc trả lời quá đơn giản, chung chung, mập mờ không cụ thể?

7- Từ những căn cứ và những sự việc có thực đã nêu trên. Thì lô đất mà ông Trương Văn Đến đang xin cấp GCNQSDĐ không nằm trong dự án phải thu hồi.

8- Căn cứ khoản 1-2 điều 100 của luật đất đai số; 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội. Thì lô đất của ông Trương Văn Đến xin công nhận quyền sử dụng đất là hợp lệ, đủ điều kiện và đúng pháp luật. Tại sao lãnh đạo Phòng TN-MT lại từ chối không thực hiện? Phòng TN-MT là cơ quan quản lý hành chính, hưởng thụ từ ngân sách nhà nước. Làm việc theo hiến pháp và pháp luật mà lại vi phạm pháp luật? Không giải quyết khiếu nại, cố tình giải quyết khiếu nại trái pháp luật?. Vào ngày 29/9/2016 ông Trương Văn Đến có nhận được công văn số:1054/TNMT ngày 28/9/2016 của lãnh đạo Phòng TN-MT v/v thu hồi công văn số:803/TNMT ngày 13/11/2015 của lãnh đạo Phòng TN-MT v/v chuyển trả hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ. Trong công văn số:1054/TNMT lãnh Phòng TN-MT có đề nghị ông Trương Văn Đến liên hệ với bộ phận tiếp nhận hồ sơ để nộp lại hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ và **được xem xét giải quyết theo quy định**. Ông Trương Văn Đến đã thực hiện theo công văn hướng dẫn của phòng. Ông đã nộp lại hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ tại phòng TN-MT. Nhưng vào ngày 01/11/2016 ông Trương Văn Đến có nhận được danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ đề ngày 27/10/2016 của phòng TNMT. Tôi(Minh) thấy kết quả không đúng với thực tế về thời điểm sử dụng đất và đất đã thu hồi(Quyết định 141/2000 của Thủ tướng Chính phủ). Vấn đề này tôi đang khiếu nại tại đơn khiếu nại ngày 24/11/2015 nhưng lãnh đạo phòng chưa giải quyết. Tôi tiếp tục làm đơn kiến nghị ngày 2/11/2016 gửi Phòng TN-MT, vào ngày 14/11/2016 tôi có nhận được công văn phúc đáp số:1251/TNMT ngày 10/11/2016 của phòng TNMT v/v phúc đáp đơn kiến nghị của hộ ông Trương Văn Đến. Qua đơn phúc đáp của lãnh đạo Phòng TNMT, lãnh đạo phòng TNMT trả lời chung chung, không trả lời thẳng vào những vấn đề nội dung đơn của tôi. Nhưng qua phúc đáp của lãnh đạo Phòng TNMT, tôi thấy nổi lên bốn vấn đề. Vấn đề thứ nhất: Lãnh đạo Phòng TNMT cho rằng lô đất ông Trương Văn Đến xin cấp GCNQSDĐ đã thu hồi và giao cho ban quản lý dự án thủy lợi thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh BR-VT. Vấn đề thứ hai: Theo phúc đáp lãnh đạo Phòng TNMT lại cho rằng đất ông Trương Văn Đến đang xin cấp GCNQSDĐ không nằm trong diện phải thu hồi theo tờ trình số: 97/TT-HĐTĐ ngày 07/12/2000 của hội đồng thẩm định phương án đền bù tỉnh BR-VT ghi rõ: Riêng hộ gia đình ông Trương Văn Đến **do chưa xác định rõ** diện tích đất bị ảnh hưởng có nằm trong diện tích đất thu hồi vĩnh viễn hay không nên chưa xét đền bù đợt này. Lãnh đạo phòng TNMT là người thực thi pháp luật, lãnh đạo phòng thừa hiểu rằng những vấn đề, những sự việc luật pháp mà chưa xác định: đúng đắn, chính xác, rõ ràng, cụ thể. . thì pháp luật chưa thực hiện. Tức là lô đất ông Trương Văn Đến xin cấp GCNQSDĐ chưa bị thu hồi. Vấn đề thứ ba: Lãnh đạo phòng TNMT cho rằng lô đất đã được thu hồi như đã nêu tại vấn đề thứ nhất, Tại sao lãnh đạo phòng TN-MT

lại phải gửi công văn xin ý kiến của sở TN-MT?(theo công văn trả lời số:4162/STNMT ngày 11/10/2016 của Sở TNMT). Sau đó lại mượn công văn của Sở TN-MT làm căn cứ để trả lời người dân. Đây có phải là biện pháp giải quyết khiếu nại của lãnh đạo phòng TN-MT hay không?. Vấn đề thứ tư: Trong đơn khiếu nại ngày 24/11/2015 tôi không hề khiếu nại hay đề cập tới việc sai thủ tục của công văn 803/TNMT ngày 13/11/2015 của phòng TNMT. Tôi chỉ khiếu nại về nội dung của công văn mà lãnh đạo phòng cho rằng đất của ông Trương Văn Đến đang xin cấp GCNQSDĐ đã bị thu hồi và giao cho ban quản lý dự án thủy lợi thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh BR-VT, nhưng lãnh đạo phòng không giải quyết mà chỉ ra công văn số: 1054/TNMT ngày 28/9/2016, thu hồi công văn 803/TNMT ngày 13/11/2016 với lý do sai thủ tục hành chính. Trong khi đó công văn 803/TNMT đã ban hành gần một năm, người khiếu nại không khiếu nại Tại sao gần một năm trời phòng mới thu hồi?.Việc lãnh đạo phòng TN-MT ra công văn số:1054/TNMT ngày 28/9/2016 thu hồi công văn 803/TNMT ngày 13/11/2015 là vi phạm pháp luật. Cố ý giải quyết khiếu nại trái pháp luật, được quy định tại khoản 2 điều 6 luật khiếu nại số:02/2011/QH. Trong công văn lãnh đạo phòng TN-MT đã đề nghị ông Trương Văn Đến liên hệ bộ phận tiếp nhận hồ sơ nộp lại hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được xem xét giải quyết theo quy định. Nhưng lại không làm theo đề nghị. Đây có phải là hình thức đánh lừa công dân hay không ?

III - Những sự việc liên quan đến việc thu hồi đất của vợ chồng tôi, để xây dựng nhà văn hóa khu 3 với những sự việc như sau:

1- Vào cuối năm 2014 UBND huyện có thông báo cho vợ, chồng tôi về việc thu hồi đất để xây dựng khu dân cư số 3. Vợ, chồng tôi xét thấy, liền kê lô đất nhà nước thu hồi có lô đất nhỏ, hẹp do nhà nước quản lý nhưng không đủ điều kiện để cấp cho người khác, nên vợ tôi đã làm đơn gửi lên phòng xin được chuyển đổi đất đền bù. Nhà nước không phải đền bù, người dân không mất đất. Đơn có ghi rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ rõ ràng, nhưng tại sao phòng Tài nguyên và Môi trường không trả lời người dân, mà vẫn tham mưu cho UBND huyện ra Quyết định thu hồi?

2-Sau khi có quyết định thu hồi và đền bù.Trách nhiệm của cơ quan chức năng phải trực tiếp xuống lô đất để đo đạc, cắm mô, mốc cho dân, để dân được biết phần đất nào nhà nước đã thu hồi và phần đất nào thuộc của dân. Thế nhưng tại sao trách nhiệm phải làm mà cơ quan chức năng lại không làm? Mà tự tiện lấy đất của dân giao cho dự án .Tại sao sơ đồ thu hồi đất của dân một đường, lại lấy đất của dân một nẻo? gây thiệt hại cho người dân.Cụ thể: Theo GCNQSDĐ số:AH649847 ngày 16/01/2009 của UBND huyện Côn Đảo: Diện tích đất là 1984,8m². Sau khi thu hồi 74,1m² còn lại 1910,7m².Theo kết quả đo đạc hiện tại của TT kỹ thuật đo đạc Sở tài nguyên thì hiện tại đất của gia đình tôi còn 1680,7m². Gia đình tôi đã mất 230m² đất. Theo cơ quan chức năng do làm sai sang đất của ông Lê Bắc Ái khoảng hơn 100m². Số còn lại gần 100m² đất hiện nay đang ở đâu.(Toàn bộ số liệu trên đều do cơ quan chức năng cung cấp).Theo Đ/c Thìn TT kỹ thuật đo đạc sở Tài nguyên cho biết; Cơ quan chức năng đã thu hồi của gia đình tôi 110m² trong khi đó quyết định thu hồi có:74,1m².

3-Sau khi thu hồi và đền bù xong Phòng TNMT yêu cầu vợ chồng tôi đem theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lên cơ quan một cửa, để phòng điều chỉnh lại số diện tích đất đã thu hồi (đó là công việc của phòng phải làm). Tôi đã đem giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tới theo yêu cầu của phòng tại cơ quan một cửa theo phiếu nhận hồ sơ và trả lời kết quả: Mã hồ sơ:DD020.2015.65 ngày 15 tháng 7 năm

Handwritten signature

2015 và ngày trả kết quả ngày 11 tháng 8 năm 2015. Đã quá hạn gần 07 (Bảy) tháng, nhưng phòng TNMT vẫn không điều chỉnh và để cơ quan một cửa trả lại hồ sơ cho gia đình tôi mà không hề có bất kỳ một văn bản hay lời giải thích nào? (ngày trả lại hồ sơ lúc 14 giờ ngày 03/02/2016). Vì lý do gì đã thu hồi đất của dân lại không điều chỉnh diện tích đã thu hồi mà trả lại hồ sơ cho người dân không cần văn bản hay giải thích? Bắt người dân phải đi lại nhiều lần phiền hà, tốn kém công sức. Mỗi lần tới hỏi, phòng lại đổ thừa cho quyết định thu hồi của UBND huyện sai, chờ chỉnh sửa?. Phòng TN-MT là cơ quan tham mưu đắc lực cho UBND huyện. Tại sao phòng làm sai lại đổ lỗi cho UBND huyện? Trong QĐ của UBND huyện theo với sơ đồ và diện tích thu hồi là không sai. Nhưng tiêu đề của QĐ bị lệch 0,1m² (cụ thể thu hồi 74,1m² tiêu đề ghi 74,2m²). Gia đình tôi không có ý kiến gì về QĐ của UBND huyện. Trách nhiệm của cơ quan chức năng là sau khi thu hồi đất của dân thì phải điều chỉnh số liệu diện tích đất đã thu hồi cho người dân nhưng tại sao cơ quan chức năng lại không làm? Tại sao lần sau tôi đưa hồ sơ lên phòng thì lại điều chỉnh mà không cần biên nhận. Nhưng khi điều chỉnh lại có mã hồ sơ số DD020.2016.49./. mà gia đình tôi không hề biết.

4- Tại sao vấn đề này tôi đã khiếu nại từ ngày 24/11/2015 đến nay đã gần một năm mà Phòng TN-MT không hề đề cập tới. (Không giải quyết khiếu nại cho gia đình tôi).

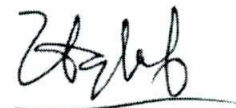
Trên đây là toàn bộ những sự việc khiếu nại mà tôi đã trình bày và Tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật những sự việc đã trình bày trên. Qua những sự việc trên, tôi rất thiết tha mong muốn được sự quan tâm của Thường trực Huyện Ủy, Thường trực HĐND huyện và Thường trực UBND huyện Côn Đảo sớm làm rõ sự việc và cho tôi những câu trả lời thỏa đáng. Đồng thời trả lại sự công bằng cho gia đình ông Trương Văn Đến và gia đình tôi. Đơn gồm 07(bảy) trang. Kèm theo tài liệu gồm: Hợp đồng ủy quyền có chứng thực của UBND huyện ngày 23/11/2015; QĐ:05/QĐ.UB năm 1992; Biên nhận đơn ngày 26/11/2015 của bộ phận tiếp công dân; Công văn trả lời trả lại hồ sơ số: 803/TNMT ngày 13/11/2015 của phòng TN-MT; Thông báo thụ lý đơn khiếu nại số: 78/TB-TNMT ngày 27/01/2016 của Phòng TN-MT; Giấy mời đối thoại giải quyết khiếu nại số: 288/GM-TNMT; Phiếu biên nhận hồ sơ mã số: DD020.2015.65 ngày 15/7/2015 và ngày trả kết quả 11/8/2015 của cơ quan một cửa. Công văn số: 1054/TNMT ngày 28/9/2016 của phòng TNMT v/v thu hồi công văn số: 803/TNMT ngày 13/11/2015

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi: (TrTTrình)
- Lưu giữ:

Người kính đơn



Hoàng Văn Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Chúng tôi gồm có:

Bên uỷ quyền (Sau đây gọi là bên A):

Ông Trương Văn Đến – sinh năm 1944; Giấy CMND số 273404207 cấp ngày 17/7/2007 tại Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Cùng vợ là bà Phan Thị Hiền – sinh năm 1949; Giấy CMND số 273392095 cấp ngày 17/7/2007 tại Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bên được uỷ quyền (Sau đây gọi là bên B):

Ông Hoàng Văn Minh – sinh năm 1961; Giấy CMND số 273096266 cấp ngày 19/11/2014 tại Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

ĐIỀU 1
PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bằng Hợp đồng này, Bên A uỷ quyền cho bên B thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Thay mặt bên A quản lý, sử dụng và liên hệ với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến thửa đất số 16, tờ bản đồ số 20 tại địa chỉ khu vực đường Hoàng Phi Yến, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 648057, sổ vào sổ số H 01057 do UBND huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 02/5/2007.

2. Thay mặt bên A liên hệ các cơ quan chức năng để tiến hành thủ tục xin công nhận công quyền sử dụng đất đối với diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 05/QĐ.UB năm 1992 của UBND huyện Côn Đảo.

Đồng thời, thay mặt bên A thực hiện việc khiếu nại đối với Công văn số 803/TNMT ngày 13/11/2015 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

3. Trong phạm vi uỷ quyền, bên B được nhận, lập, ký tên trên tất cả các giấy tờ liên quan đến nội dung uỷ quyền.

ĐIỀU 2
THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn uỷ quyền là kể từ ngày Hợp đồng này được chứng thực tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho đến khi bên B hoàn thành công việc được uỷ quyền.

ĐIỀU 3
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;
- Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi uỷ quyền;

Hiền Đến

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi uỷ quyền trên;
- Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc được uỷ quyền, nếu không có thoả thuận khác;
- Hợp đồng uỷ quyền này không có thù lao.

**ĐIỀU 4
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B**

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện công việc theo uỷ quyền và báo cáo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
- Báo cáo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện uỷ quyền về thời hạn, phạm vi uỷ quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi uỷ quyền;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện uỷ quyền;
- Giao cho bên A tài sản đã nhận và lợi ích thu được trong khi thực hiện uỷ quyền theo thoả thuận hoặc theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí chứng thực Hợp đồng uỷ quyền này;

2. Bên B có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền;

**ĐIỀU 5
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
2. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.
3. Việc uỷ quyền này không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ của Bên A đối với bên thứ ba khác.

Trong trường hợp có tranh chấp nghĩa vụ thanh toán đối với bên thứ ba thì tài sản này vẫn được bảo đảm thanh toán cho bên thứ ba đó.

**ĐIỀU 6
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này./.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiền

Phạm Thị Hiền

Điền

Trương Văn Đán

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngũ

Hoàng Văn Minh

CHỨNG THỰC CỦA UBND HUYỆN CÔN ĐÀO

Ngày 23 tháng 11 năm 2015 (Ngày hai mươi ba, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm mười lăm), tại UBND huyện Côn Đảo,

Tôi: **Nguyễn Thành Đạt** – Trưởng phòng Tư pháp, thừa ủy quyền Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo theo Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 24/7/2013,

CHỨNG THỰC:

Hợp đồng ủy quyền được giao kết giữa bên A là :

Ông Trương Văn Đến – sinh năm 1944; Giấy CMND số 273404207 cấp ngày 17/7/2007 tại Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Cùng vợ là bà Phan Thị Hiền – sinh năm 1949; Giấy CMND số 273392095 cấp ngày 17/7/2007 tại Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Và bên B là:

Ông Hoàng Văn Minh – sinh năm 1961; Giấy CMND số 273096266 cấp ngày 19/11/2014 tại Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Các bên tham gia hợp đồng, giao dịch đã cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của hợp đồng, giao dịch.

- Tại thời điểm chứng thực, các bên tham gia hợp đồng, giao dịch minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng và đã ký vào hợp đồng, giao dịch này trước mặt tôi.

Hợp đồng ủy quyền này gồm 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ 03 trang), cấp cho:

+ Bên A: 01 bản chính.

+ Bên B: 02 bản chính.

Lưu tại Phòng Tư pháp huyện Côn Đảo 01 bản chính.

Số chứng thực 368, Quyền số 01 TP/CC-SCT/HĐGD./.

Ngày 23 tháng 11 năm 2015

TUQ.CHỦ TỊCH UBND HUYỆN CÔN ĐÀO
TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Số: 05 / QĐ-UB

Con dao, ngày tháng năm 1998.

(7) QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG CÁN BỘ

- Căn cứ Luật tổ chức UBND và UBND các cấp ban hành ngày 11 tháng 07 năm 1999.
- Căn cứ Luật đất đai ban hành ngày 29 tháng 12 năm 1998
- Căn cứ đơn của ông, bà Trần Văn Hùng và gia đình
- Căn cứ đề nghị của tổ quản lý đất đai huyện con dao.

(7) QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: // Ủy ban giao cho ông, bà: Trần Văn Hùng và gia đình

là thửa ruộng thửa 302 m² được phép sử dụng để xây dựng nhà ở và nhà kho theo diện sử dụng: theo quy định của pháp luật

ĐIỀU 2: Đất đai để xây dựng nhà ở và nhà kho, diện tích 302 m² phải bàn giao trả lại Ủy ban trong vòng 30 ngày. Kê khai có quyết định như sau:

ĐIỀU 3: Ông Trần Văn Hùng và gia đình, để quản lý đất đai và chính quyền con dao và ông, bà: Trần Văn Hùng và gia đình

TH. ỦY BAN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Ký và ghi rõ họ tên



Trần Văn Hùng
Vô Công Hải

UBND HUYỆN CÔN ĐÀO
PHÒNG TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 803 / TNMT

V/v chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo hình thức công nhận quyền sử dụng đất.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Côn Đảo, ngày 13 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Côn Đảo.

Thực hiện Kế hoạch 148/KH-UBND ngày 21/8/2012 của UBND huyện Côn Đảo về cấp GCNQSDĐ, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đã tiếp nhận các hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân đã nộp hồ sơ theo Thông báo số 181/TB-UBND ngày 07/11/2013 của UBND huyện.

Qua kiểm tra, rà soát, Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo hình thức công nhận quyền sử dụng đất (sau đây gọi chung là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) đối với hộ ông Trương Văn Đến – Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, hồ sơ số: 176

- **Lý do chuyển trả hồ sơ:** Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-TTg ngày 21/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao đất cho Ban quản lý dự án thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì khu đất ông Trương Văn Đến xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc khu đất đã giao cho Ban Quản lý dự án thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo (trong đó có công trình hồ chứa nước An Hải). Do đó, phòng Tài nguyên và Môi trường không có cơ sở tham mưu UBND huyện giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đề nghị của hộ ông Trương Văn Đến – Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo.

Nơi nhận :

- Như trên;
- BP. TNHS & TKQ;
- hộ ông Trương Văn Đến;
- Lưu: VT (Tr.H)

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Chải Hòa

**VP. HĐND VÀ UBND HUYỆN
BAN TIẾP CÔNG DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Côn Đảo, ngày 26 tháng 11 năm 2015

**GIẤY BIÊN NHẬN
Thông tin, tài liệu, bằng chứng**

Vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 26/11/2015, tại Phòng Tiếp công dân huyện.

Tôi là: Phạm Ngọc Quý – Chức vụ: Cán sự - Văn phòng HĐND và UBND huyện, phụ trách công tác tiếp công dân.

Đã nhận của ông Hoàng Văn Minh, sinh năm 1961, CMND số 273096266 do Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 19/11/2014. Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo là người được ủy quyền do ông Trương Văn Đến sinh năm 1944, CMND số 273404207 do Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 17/7/2007 và bà Phan Thị Hiền, sinh năm 1949, CMND số: 273392095 do Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 17/7/2007 các thông tin, tài liệu, bằng chứng sau:

1. 01 Đơn khiếu nại về việc Phòng Tài nguyên và Môi trường làm sai quy định trong lĩnh vực đất đai do ông Hoàng Văn Minh ký tên ngày 24/11/2015 (bản chính).

2. 01 Giấy hợp đồng ủy quyền của ông Trương Văn Đến và bà Phan Thị Hiền cho ông Hoàng Văn Minh (bản photocopy).

Giấy biên nhận được lập thành 02 bản, giao cho người cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng 01 bản./.

**NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG
TIN, TÀI LIỆU, BẰNG CHỨNG**



Hoàng Văn Minh

NGƯỜI NHẬN



Phạm Ngọc Quý

UBND HUYỆN CÔN ĐẢO
PHÒNG TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG

Mẫu số 01-KN - Thông tư số 07/2013 TT-TTCTP
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 38 /TB-TNMT

Côn Đảo, ngày 27 tháng 01 năm 2016

THÔNG BÁO
Về việc thụ lý giải quyết khiếu nại (lần đầu)

Kính gửi: Ông Hoàng Văn Minh – Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo.

Ngày 16/12/2015, Phòng Tài nguyên và Môi trường nhận được Đơn khiếu nại đề ngày 24/11/2015 của ông Hoàng Văn Minh (ông Hoàng Văn Minh là người thay mặt ông Trương Văn Đến sinh năm 1944 và vợ Phan Thị Hiền sinh năm 1949 thực hiện việc khiếu nại Công văn số 803/TNMT ngày 13/11/2015 của Phòng Tài nguyên và Môi trường theo Hợp đồng ủy quyền được UBND huyện Côn Đảo chứng thực ngày 23/11/2015, số chứng thực 308, quyển số 01 TP/CC-SCT/HĐGD).

Địa chỉ: thường trú Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Khiếu nại về việc: Khiếu nại nội dung Công văn số 803/TNMT ngày 13/11/2015 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo hình thức công nhận quyền sử dụng đất. Vị trí đất khiếu nại tại Khu dân cư số 3 (khu vực hồ An Hải).

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại, căn cứ Luật khiếu nại năm 2011, đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Minh đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của Trường Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo.

Đơn khiếu nại đã được thụ lý giải quyết kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2016.

Vậy Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo để ông Hoàng Văn Minh được biết/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban tiếp công dân;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thành Tâm

UBND HUYỆN CÔN ĐẢO
PHÒNG TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 288 /GM-TNMT

Côn Đảo, ngày 24. tháng 3. năm 2015

GIẤY MỜI

**Về việc họp đối thoại để giải quyết Đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Minh –
thường trú Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo**

Phòng Tài nguyên và Môi trường trân trọng kính mời:

Đại diện Thanh tra huyện.

Đại diện Văn Phòng Đăng ký quyền sử dụng đất.

Ông Hoàng Văn Minh – Khu dân cư số 7.

Nội dung: Họp đối thoại để giải quyết Đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Minh.

Thời gian: 14h 30 ngày 25 tháng 3 năm 2016 (thứ 6).

Địa điểm: Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Đề nghị ông Hoàng Văn Minh cung cấp đầy đủ các tài liệu, bằng chứng liên quan đến khu đất có khiếu nại.

Phòng Tài nguyên và Môi trường rất mong nhận được sự phối hợp Quý cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan để Phòng hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như kính mời;
- Lưu: VT.

Kí. **TRƯỞNG PHÒNG**
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thành Tâm

3:80

Id=25 paperadu

UBND HUYỆN CÔN ĐẢO
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN - TRẢ KẾT QUẢ

Mã Hồ Sơ: DD020.2015.65

HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----C.Oo-----

GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ

(Liên 2: Giao cho công dân, tổ chức)

Họ và tên: Ông (bà) Trương Thị Yến Ly
Địa chỉ: Khu dân cư số 3-huyện Côn Đảo
Loại hồ sơ: DD020 ĐK biến động về SD đất, TS gắn liền với đất do đổi tên, giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên, thay đổi về hạn chế quyền, thay đổi về nghĩa vụ tài chính, thay đổi BT xây dựng, DT sử dụng.
Điện thoại: 0918826019
Số: đồng
Gồm có: - Đơn đăng ký biến động 1
- giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 1
- Quyết định thu hồi đất 1

Ngày: ngày 11 tháng 8 năm 2015

Xác nhận của công dân

Ngày nhận kết quả:.....
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ tiếp nhận

Người hướng dẫn

* Số điện thoại liên lạc với bộ phận một cửa : (064) 3.830.458

* Để tra cứu thông tin hồ sơ, đưa mã vạch bên dưới vào máy tra cứu thông tin hồ sơ hoặc nhập mã hồ sơ vào ô tra cứu và nhấn phím Enter.

DD020.2015.65

DD020.2015.65

UBND HUYỆN CÔN ĐẢO
PHÒNG TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1054./TNMT

Côn Đảo, ngày 28 tháng 9 năm 2016

V/v thu hồi Công văn số
803/TNMT ngày 13/11/2015 của
phòng Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi: Ông Trương Văn Đến – Khu dân cư số 3

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/8/2012 của UBND huyện Côn Đảo về việc cấp GCNQSDĐ, QSHNƠ & tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Côn Đảo, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ, QSHNƠ & tài sản khác gắn liền với đất theo hình thức công nhận quyền sử dụng đất, trong đó có các hồ sơ xin công nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đến – Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo – hồ sơ số 176.

Ngày 13/11/2015, sau khi xem xét, rà soát hồ sơ, phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 803/TNMT ngày 13/11/2015 về việc chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Lý do, Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-TTg ngày 21/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao đất cho Ban quản lý dự án thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì khu đất ông Trương Văn Đến xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc khu đất đã giao cho Ban Quản lý dự án thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo (trong đó có công trình hồ chứa nước An Hải).

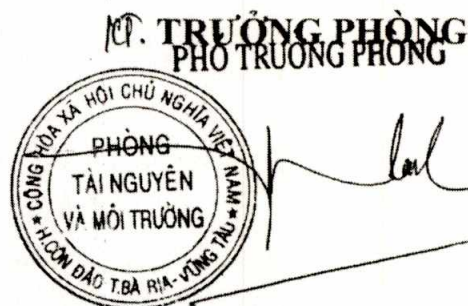
Tuy nhiên, căn cứ Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện. Căn cứ Điều 70, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện nhiệm vụ của UBND cấp xã tiến hành “Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất trong thời hạn 15 ngày”. Do đó việc xem xét và thông báo trả hồ sơ bằng văn bản của phòng Tài nguyên và Môi trường khi chưa thực hiện theo quy trình thủ tục của Luật Đất đai là chưa đúng chức năng nhiệm vụ của UBND cấp xã như đã quy định ở trên.

Nay phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo thu hồi Công văn số 803/TNMT ngày 13/11/2015 về việc chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị ông Trương Văn Đến giao lại bản chính Công văn số 803/TNMT ngày 13/11/2015 của phòng Tài nguyên và Môi trường đã gửi cho ông, đồng thời, liên hệ bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện để được hướng dẫn nộp lại hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và được xem xét giải quyết theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (b/c);
- Thanh tra huyện;
- Chi nhánh VPĐKKĐ huyện Côn Đảo;
- Bp. TNHS và TKQ;
- Lưu: VT.



Võ Thành Tâm

**UBND HUYỆN CÔN ĐẢO
PHÒNG TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1251 /TNMT
V/v Phúc đáp đơn kiến nghị của
hộ ông Trương Văn Đến – Khu
dân cư số 3, huyện Côn Đảo

Côn Đảo, ngày 10 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Ông Trương Văn Đến
(thường trú Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo)

Phòng Tài nguyên và Môi trường nhận được đơn kiến nghị đề ngày 02/11/2016 của ông Hoàng Văn Minh – người được Ông Trương Văn Đến – Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo ủy quyền kiến nghị về nội dung danh sách công khai số 1167/DSTB-TNMT ngày 27/10/2016 của phòng Tài nguyên và Môi trường về kết quả kiểm tra hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận). Trong đơn, ông Minh kiến nghị về thời điểm sử dụng đất và quyết định thu hồi đối với khu đất ông Trương Văn Đến xin cấp giấy chứng nhận. Theo trình bày trong đơn kiến nghị khu đất được ông Trương Văn Đến sử dụng từ năm 1988 và khu đất này chưa có quyết định thu hồi.

Nay phòng Tài nguyên và Môi trường phúc đáp đơn kiến nghị của ông Hoàng Văn Minh như sau:

1. Về thời điểm sử dụng đất:

- Căn cứ Điểm g, Khoản 2, Điều 21, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai (sau đây gọi tắt là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP), căn cứ xác định việc sử dụng đất ổn định:

“2. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất ổn định được xác định căn cứ vào thời gian và nội dung có liên quan đến mục đích sử dụng đất ghi trên một trong các giấy tờ sau đây:

...

g) Giấy tờ về việc giao, phân, cấp nhà hoặc đất của cơ quan, tổ chức được Nhà nước giao quản lý, sử dụng đất;”

Trong đơn kiến nghị về thời điểm sử dụng đất, ông Minh có nêu thời điểm sử dụng của ông Trương Văn Đến là từ năm 1988, nhưng trong hồ sơ cung cấp cho phòng Tài nguyên và Môi trường không có văn bản, giấy tờ nào chứng minh việc sử dụng đất của ông Đến từ năm 1988. Mặt khác, qua biên bản số 569/BB-TNMT ngày 14/10/2016 về việc xác minh hiện trạng theo hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ ông Trương Văn Đến, ghi nhận ý kiến của ông Minh: “Ông Đến đã canh tác khu đất này từ năm 1992,

năm 1996 cho ông Dư mượn để trồng rau, năm 2015 ông Dư trả thì cho ông Hà mượn...". Ý kiến của ông Minh về thời điểm sử dụng đất là không thống nhất, giữa biên bản xác minh hiện trạng và đơn kiến nghị.

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ.UB của UBND huyện Côn Đảo năm 1992 về việc tạm giao $3.302m^2$ đất cho ông Trương Văn Đến thuộc vùng 3 Côn Đảo để làm ruộng rẫy. Phòng Tài nguyên và Môi trường đã công khai danh sách và xác định thời điểm sử dụng đất ổn định của ông Trương Văn Đến là năm 1992.

2. Về phần đất đã có quyết định thu hồi của ông Trương Văn Đến:

Ngày 21/2/2000, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 141/QĐ-TTg về việc giao đất cho Ban Quản lý dự án Thủy lợi thuộc Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đầu tư xây dựng các hồ chứa nước tại huyện Côn Đảo. Căn cứ quyết định này, ngày 10/7/2000, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có Quyết định số 3174/QĐ-UB về việc phê duyệt kinh phí đền bù để giải tỏa thu hồi đất xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo. Ngày 26/12/2000, UBND tỉnh có Quyết định số 6643/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí đền bù bổ sung để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo, diện tích phải giải tỏa là $116.723m^2$ (*trong đó diện tích đất ông Trương Văn Đến bị thu hồi là $1.377m^2$ và không đền bù về đất*). Theo Tờ trình số 97/TT-HĐTĐ ngày 07/12/2000 của Hội đồng thẩm định phương án đền bù về việc đề nghị phê duyệt kinh phí đền bù bổ sung để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước huyện Côn Đảo có nêu: “*Riêng hộ ông Trương Văn Đến do chưa xác định rõ diện tích đất đã bị ảnh hưởng có nằm trong diện tích đất thu hồi vĩnh viễn hay không nên chưa xem xét đền bù đợt này*”.

Căn cứ các quyết định trên, khu đất $1.377m^2$ thuộc phần đất ông Trương Văn Đến được UBND huyện Côn Đảo tạm giao theo Quyết định số 05/QĐ.UB năm 1992 và cũng là phần đất ông Trương Văn Đến đang xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã có quyết định thu hồi nhưng chưa được nhà nước đền bù về đất.

3. Về việc xét công nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đơn của ông Trương Văn Đến:

Ngày 21/7/2016, phòng Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 757/TNMT về việc xin ý kiến giải quyết vướng mắc trong việc giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để tham vấn ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ngày 11/10/2016 Sở Tài nguyên và Môi trường có công văn số 4162/STNMT-CCQLĐĐ về việc có ý kiến về việc giải quyết vướng mắc trong hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trong đó, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

“ Theo nội dung trình bày của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo thì phần diện tích đất của ông Trương Văn Đến xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên thuộc diện tích thu hồi vĩnh viễn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Theo quy định tại khoản 6, Điều 19, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai quy định các trường hợp không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

“6. Người sử dụng đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nhưng đã có thông báo hoặc quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp của ông Trương Văn Đến không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”.

4. Về việc xem xét đền bù, hỗ trợ về đất đối với hộ ông Trương Văn Đến

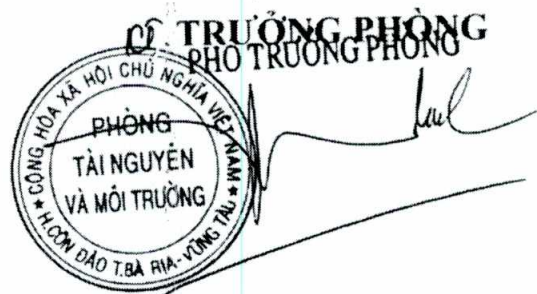
Căn cứ Điều 62, Luật Đất đai năm 2014; căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường kiến nghị UBND huyện giao Trung tâm Phát triển quỹ đất lập phương án đền bù hỗ trợ bổ sung đối với hộ ông Trương Văn Đến và các hộ dân khác có đất bị thu hồi để xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp các hồ chứa nước huyện Côn Đảo (nếu có) theo quy định.

Trên đây là ý kiến phúc đáp của Phòng Tài nguyên và Môi trường đối với đơn kiến nghị đề ngày 02/11/2016 của ông Hoàng Văn Minh, thường trú Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo ./.

(Gửi kèm Công văn số 757/TNMT ngày 21/7/2016 của phòng Tài nguyên và Môi trường và công văn số 4162/STNMT-CCQLĐĐ ngày 11/10/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện;
- Ông Hoàng Văn Minh – KDC số 7;
- Lưu: VT.



Võ Thành Tâm